

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 01/2020/QĐST-KDTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phù Ninh, ngày 08 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 06/2020/TLST-KDTM ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V; địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, TP Hà Nội.

Do ông Ma Quang M và ông Nguyễn Thế V- Cán bộ xử lý nợ là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 16/5/2020)

Bị đơn: Công ty TNHH P; địa chỉ: Khu 6, xã N, huyện P1, tỉnh Phú Thọ. Do ông Trần Phúc T – chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc, là đại diện theo pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Phúc T , sinh năm 1988; trú tại: Xã N, huyện P1, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng V và Công ty TNHH P thống nhất xác nhận:

- Tính đến ngày 31/8/2020, Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P còn nợ Ngân hàng V tổng số tiền nợ gốc và lãi, lãi phạt theo 02 Hợp đồng tín dụng hạn mức số 280119-5348139-01-SME (ngày 29/01/2019) và Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 280119-5348139-02-SME (ngày 30/01/2019) là 1.380.207.246đ (Một tỷ ba trăm tám mươi triệu hai trăm linh bảy nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng, trong đó: Nợ gốc là 998.920.000đ (Chín trăm chín mươi tám triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng); nợ lãi và lãi phạt phải trả là 381.287.246đ (Ba trăm tám mươi một triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng).

Cụ thể số nợ của từng hợp đồng như sau: Hợp đồng tín dụng hạn mức số

280119-5348139-01-SME (ngày 29/01/2019) còn nợ gốc 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng); nợ lãi và phạt phải trả là 280.365.750đ (Hai trăm tám mươi triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 280119-5348139-02-SME (ngày 30/01/2019) còn nợ gốc là 198.920.000đ; nợ lãi và tiền phạt là 100.921.496đ (Một trăm triệu chín trăm hai mươi một nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng).

- Ông Trần Phúc T đã tự nguyện ký kết 02 Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL/VPBANK-HPPT ngày 29/01/2019 và Hợp đồng bảo lãnh số 02/HĐBL/VPBANK-HPPT ngày 30/01/2019, đồng ý dùng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ, bao gồm cả nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi phạt, các chi phí phát sinh khác của các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

2.2. Ngân hàng TMCP V với Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P và ông Trần Phúc T thống nhất thỏa thuận về thời hạn trả nợ, cụ thể như sau:

- Ngày 15/10/2020, Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng);

- Ngày 15/11/2020, Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng);

- Ngày 15/12/2020, Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng);

- Ngày 15/01/2021, Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng);

- Ngày 15/02/2021, Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng);

- Ngày 15/3/2021, Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn lại là 1.130.207.246đ (Một tỷ một trăm ba mươi triệu hai trăm linh bảy nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng) và các khoản lãi, lãi quá hạn và các chi phí phát sinh theo thỏa thuận của các bên được quy định trong các hợp đồng tín dụng, các kế ước nhận nợ tính từ ngày tiếp theo ngày 31/8/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ.

Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, các kế ước nhận nợ tính từ ngày tiếp theo của ngày 31/8/2020 cho đến khi thanh toán xong cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số nợ trên.

Trường hợp nếu Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng TMCP V theo thỏa thuận thì ông Trần Phúc T phải có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P theo thỏa thuận của các bên trong hợp đồng bảo lãnh.

Trường hợp Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P không thanh toán

hoặc không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng TMCP V theo thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý toàn bộ tài sản của Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P và của người bảo lãnh là ông Trần Phúc Tuấn để thu hồi nợ.

2.3. *Về án phí*: Công ty TNHH Thương mại và xây dựng P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 26.703.108đ (Hai mươi sáu triệu, bảy trăm linh ba nghìn một trăm linh tám đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.517.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm mười bảy nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2019/0001504 ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phùng Thị Thu Hương